TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **TP. HÀ NỘI** **--------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc **---------- ---------**

Bản án số: 160/2023/HS - ST
Ngày: 25/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Trần Thị Kim Cúc***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Bà Trần Thị Kim Dung***

2. Bà Tạ Thị Thà

Thư ký phiên tòa: ***Ông Trần Hải Minh***

- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai

Đại diện VKSND quận Hoàng Mai - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Hương- Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 162/2023/HSST ngày 28/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2023/QĐXXST-HS ngày 06/07/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân N, sinh năm 1965; HKTT: khu tập thể M, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 7/10 ; Dân tộc: Kinh ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình K (đã chết) và bà Lê Thị M (1940), gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; con: Nguyễn Thu H (1989).

Tiền án: 02 tiền án:

+ Bản án số 34/2009/HSST ngày 31/3/2009, Tòa án nhân dân huyệnThanh Trì, TP Hà Nội xử phạt 12 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản, thời hạn tính từ ngày 27/12/2008 và bản án đã bị kháng cáo.

Tại Quyết định số 328/HSPT ngày 02/6/2009 của Tòa án nhân dân TP Hà Nội, tuyên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Nguyễn Xuân Ngọc. Ra trại ngày 27/6/2020 (chưa xóa án).

+ Bản án số 135/2001/HSST ngày 16/10/2001, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2001 (chưa xóa án);

Nhân thân:

+ Năm 1980 – 1988, bị Công an quận Hoàn Kiếm TP Hà Nội, Công an quận Đống Đa TP Hà Nội, Công an quận Hai Bà Trưng TP Hà Nội và Công an TP Hà Nội xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân và Cưỡng đoạt tài sản của công dân.

+ Bản án số 28/1982/HSST ngày 16/4/1982, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam Ninh xử phạt 03 năm tù và 02 năm quản chế sau khi mãn hạn tù về tội Cướp tài sản riêng của công dân.

+ Bản án số 313/1992/HSST ngày 19/8/1992, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân thời hạn tù tính từ ngày 19/5/1992.

+ Bản án số 163/1994/HSST ngày 08/7/1994, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, TP Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân thời hạn tù tính từ ngày 01/4/1994.

+ Bản án số 830/1996/HSST ngày 26/8/1996, Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt 42 tháng tù và phạt quản chế 4 năm tại địa phương sau khi mãn hạn tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân thời hạn tù tính từ ngày 24/02/1996 và bản án đã bị kháng cáo. Tại Bản án 153/HSPT ngày 20/12/1996 của Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân Tối cao, tuyên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Nguyễn Xuân Ngọc.

+ Bản án số 49/2005/HSST ngày 25/3/2005, Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2004 và bản án đã bị kháng cáo. Tại Bản án 246/HSPT ngày 01/6/2005 của Tòa án nhân dân TP Hà Nội, tuyên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Nguyễn Xuân N.

Bị can bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2023 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội.

- Bị hại: Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1981

HKTT: phường T, quận H, Hà Nội(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có phương tiện đi lại nên khoảng 03 giờ 00 phút ngày 11/3/2023, Nguyễn Xuân N mang theo vam phá khoá chuẩn bị sẵn ở nhà để trong túi áo khoác

màu đen có ghi chữ Adidas đang mặc, đi bộ một mình lang thang khu vực Nguyễn Đức Cảnh mục đích tìm tài sản nhà nào sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến ngõ 125 phố Nguyễn Đức Cảnh, N nhìn thấy bên trong ngõ, ở phía cuối ngõ có một chiếc xe máy để bên ngoài, không có ai trông giữ nên N đi vào thì thấy chiếc xe máy hiệu Honda Lead, BKS: 30N9 – 6867 của anh Nguyễn Văn T (SN: 1981, trú tại: phường T, quận H, Hà Nội) dựng cuối ngõ. N tiến gần kiểm tra thấy chiếc xe máy đang khoá cổ, không khoá càng, khoá bánh và không có ai trông giữ. N lấy vam phá khoá từ trong túi áo ra rồi dùng tay phải cậy phá ổ khoá, sau đó N dắt lùi xe máy ra ngoài đầu ngõ, đề nổ máy và điều khiển xe máy đi lòng vòng bên ngoài đường rồi đi về nhà. Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 13/3/2023, N điều khiển xe máy trên đi mua đồ cá nhân và đồ ăn sáng tại khu vực phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội, khi Ngọc đang đứng trên vỉa hè, đối diện biển ngách 88/61 phố Giáp Nhị và chuẩn bị điều khiển xe máy đi về nhà thì lúc này anh Nguyễn Văn T tiến đến gần, hô hoán rồi yêu cầu N đứng lại và bảo Ngọc đã trộm cắp chiếc xe máy trên của anh T. Thấy vậy, anh Hoàng Minh T1 (SN: 1976, HKTT: phường T, quận H, Hà Nội) cùng người dân xung quanh (chưa rõ nhân thân lai lịch) cũng chạy đến đánh và giữ N lại. Tại chỗ, N khai nhận về việc đã trộm cắp chiếc xe máy trên của anh T. Sau đó, anh T đưa N cùng chiếc xe máy trên đến trình báo cơ quan Công an để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 30N9 -6867, màu ghi đen, số khung: 080744, số máy: 0415979.

Theo Kết luận định giá tài sản số 116/KL-HĐĐGTS ngày 09/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản quận Hoàng Mai - Hà Nội định giá kết luận:

" 1. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS: 39N9-6867, số khung: RLHJF2401AY080744, số máy: JF24E- 0415979, tài sản đã qua sử dụng, có giá trị 5.500.000 đồng;

2. Giá trị thiệt hại 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS: 30N9-6867, số khung: RLHJF2401AY080744, số máy: JF24E- 0415979 bị hư hỏng ổ khóa điện, tài sản đã qua sử dụng là 800.000 đồng"

Ngày 13/3/2023, anh Nguyễn Văn T đưa Ngọc lên Công an phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội trình báo và trình bày: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 11/3/2023, anh T có để chiếc xe máy BKS: 30N9-6867 tại trước cửa nhà anh T sau đó lên nhà đi ngủ đến khoảng 08 giờ sáng ngày 12/3/2023 anh T ngủ dậy đi làm thì phát hiện không thấy xe máy đâu, do bận đi làm nên anh T chưa đi trình báo ngay với cơ quan Công an. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 13/3/2023, anh T đi qua ngõ 88/61 Giáp Nhị thì thấy một người đàn ông để xe máy của anh T trên vỉa hè đang mở chìa khoá xe máy nên anh T chạy đến và cùng người dân xung quanh giữ N lại đưa lên Công an phường giải quyết. Tại cơ quan

Công an, anh T đã giao nộp cho cơ quan Công an 01 USB có nội dung liên quan đến vụ án.

Quá trình kiểm tra USB thu giữ phát hiện thấy: Ngày 11/3/2023 tại ngõ 125 Nguyễn Đức Cảnh có hình ảnh đối tượng Nguyễn Xuân N (mặc quần áo nhãn hiệu Adidas màu đen, sọc trắng tại hai tay áo) đi vào trong ngõ và đến dắt xe máy của anh T ra ngoài ngõ. Quá trình điều tra làm rõ: Khi thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe của anh Nguyễn Văn T thì Nguyễn Xuân N đã làm hư hỏng ổ khoá điện của chiếc xe máy có giá trị thiệt hại là 800.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình giải quyết, anh T không có yêu cầu bồi thường, khắc phục gì với N đối với thiệt hại trên.

Đối với thương tích của Nguyễn Xuân N, quá trình người dân bắt giữ N, do N chống cự nên mọi người đã đánh N, có người dùng gậy gỗ đánh vào bắp chân trái và bắp chân phải của N. Do thương tích không đáng kể nên N đã từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự với những người đã đánh gây thương tích cho N nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 chiếc xe máy cơ quan Công an thu giữ, là tài sản của anh Nguyễn Văn T. Tại cơ quan Công an, anh T trình bày: Vào đầu năm 2020, khi anh T đang đi bộ trên đường (không nhớ đường nào) thì có gặp 01 người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch), đứng rao bán 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 30N9 -6867, màu ghi đen. Do cần xe để đi lại nên anh T có hỏi giá mua chiếc xe này thì được người này cho biết bán với giá 7.000.000 đồng và có giấy tờ mua bán đầy đủ. Anh T hỏi mua chiếc xe máy trên thì người này đưa cho xem 01 giấy đăng ký (bản phô tô công chứng) mang tên Tạ Thị S, anh T cầm xem và kiểm tra xe thì thấy trùng khớp với số khung, số máy trên đăng ký nên đồng ý mua và đề nghị mua với giá 5.000.000 đồng. Người này gọi điện thoại cho ai đó rồi quay lại đồng ý bán cho anh T với giá 5.000.000 đồng và đưa cho anh T 01 giấy bán xe ký sẵn tên Tạ Thị S cùng 01 giấy đăng ký xe phô tô công chứng nêu trên. Anh T đưa người này số tiền 5.000.000 đồng tiền mặt sau đó cầm chìa khoá xe máy nổ máy đi về. Kết quả xác minh người đứng tên đăng ký chủ sở hữu là Tạ Thị S, địa chỉ:, phường L, quận X, TP Hà Nội. Tuy nhiên xác minh tại địa phương trên, không xác định được người có tên đăng ký xe nêu trên. Ngày 03/4/2023, Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an TP Hà Nội có kết luận giám định về số khung, số máy của xe máy trên là không xác định được. Cơ quan điều tra đã đăng trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa có kết quả, nên đã ra tách rút tài liệu liên quan và giữ lại xe trên để tiếp tục xác minh và xử lý khi có đủ căn cứ.

Đối với chiếc vam phá khoá N khai: Khoảng ngày 04/3/2023, N đi ra khu vực Hồ Đền Lừ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội chơi và thấy có một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) bán đồ gia dụng cũ. N nhìn thấy chiếc tua vít bằng kim loại dạng hình chữ T dài khoảng 6 -7 cm

nên đã mua chiếc tua vít này với giá 5.000 đồng. N mang về nhà chế tạo hành vam phá khoá, có đặc điểm một đầu bằng kim loại màu dẹt khoảng 6 -7 cm, một tay còng dài khoảng 6cm bằng kim loại vẫn dạng hình chữ T. Sau khi dùng am phá khoá phá được khoá xe máy, N đã cất vam phá khoá vào trong túi áo khoác đang mặc nhưng không kéo khoá và điều khiển xe máy đi về nhà thì phát hiện bị rơi mất trên đường (không biết rơi ở đâu) nên cơ quan điều tra không thu giữ được vam phá khoá.

Bản cáo trạng số 166/CT-VKS-HM ngày 27/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

* Bị cáo Nguyễn Xuân N thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo là đúng, không oan, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo mức án từ 26 đến 30 tháng tù. Miễn phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: khoảng 03h ngày 11/3/2023, tại 125 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội, Nguyễn Xuân N đã có hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của bị hại chiếm đoạt 01 chiếc

xe máy nhãn hiệu Honda Lead, bks 30N9-6867, định giá tài sản trên là 5.500.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân, do đó cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung của bị cáo: Bị cáo có 08 tiền sự và 07 tiền án vào các năm 1982, 1992, 1994, 1996, 2001, 2005, 2009 về các tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội trộm cắp tài sản, trong đó có 02 tiền án năm 2001 và 2009 chưa được xóa. Do đó, phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét việc bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về phần dân sự và các vấn đề khác: tài sản trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 30N9 -6867, màu ghi đen của anh Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra, anh T trình bày: Vào đầu năm 2020, khi anh T đang đi bộ trên đường (không nhớ đường nào) thì có gặp 01 người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch), đứng rao bán 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 30N9 -6867, màu ghi đen. Do cần xe để đi lại nên anh T có hỏi giá mua chiếc xe này thì được người này cho biết bán với giá 7.000.000 đồng và có giấy tờ mua bán đầy đủ. Anh T hỏi mua chiếc xe máy trên thì người này đưa cho xem 01 giấy đăng ký (bản phô tô công chứng) mang tên Tạ Thị S, anh Tr cầm xem và kiểm tra xe thì thấy trùng khớp với số khung, số máy trên đăng ký nên đồng ý mua và đề nghị mua với giá 5.000.000 đồng. Người này gọi điện thoại cho ai đó rồi quay lại đồng ý bán cho anh T với giá 5.000.000 đồng và đưa cho anh T 01 giấy bán xe ký sẵn tên Tạ Thị S cùng 01 giấy đăng ký xe phô tô công chứng nêu trên. Anh T đưa người này số tiền 5.000.000 đồng tiền mặt sau đó cầm chìa khoá xe máy nổ máy đi về. Kết quả xác minh người đứng tên đăng ký chủ sở hữu là Tạ Thị S, địa chỉ: 8 nhà D TT Cục DTQG, phường L, quận X, TP Hà Nội. Tuy nhiên xác minh tại địa phương trên, không xác định được người có tên đăng ký xe nêu trên. Ngày 03/4/2023, Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an TP Hà Nội có kết luận giám định về số khung, số máy của xe máy trên là không xác định được. Cơ quan điều tra đã đăng trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa có

kết quả, nên đã ra tách rút tài liệu liên quan và giữ lại xe trên để tiếp tục xác minh và xử lý khi có đủ căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173 ; điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ: điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015*;* Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Toà án; Mục 1 phần I Danh mục án phí Toà án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân N: 30(ba mươi) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2023.

Hình phạt bổ sung : Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: không

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội, VKSNDTPHN.
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Công an quận Hoàng Mai , TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Cúc